

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VỖ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HSST

NHÂN DANH

Ngày: 15/12/2022

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VỖ TỈNH BẮC NINH
*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Sơn.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Tuyền – Cán bộ hưu.
Bà Phan Thị Nhự – Cán bộ hưu.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hạp Thị Lan Phương - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia
phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Tiến H**, sinh năm 1992. Giới tính: Nam. HKTT: thôn La Miệt, xã Yên Giả, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Là con ông Nguyễn Tiến Hoan, sinh năm 1966 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Chiên, sinh năm 1968. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Công ty TNHH Phương Anh Bắc Ninh, đại diện là ông Nguyễn Đăng Minh - Phó giám đốc. Địa chỉ: Khu 1, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Đức Quỳnh, sinh năm 1981, địa chỉ: Số 40, đường Bà Chúa Kho, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2018, do nợ nần nhiều và không có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã nảy sinh ý định thuê xe ô tô tự lái để mang đi cầm cố lấy tiền. Khoảng 24 giờ ngày 12/4/2018, bị cáo đi xe mô tô Honda Wave màu xanh đen bạc BKS 99E-267.81 của bị cáo đến công ty TNHH Phương Anh tại Khu 1, thị trấn Phố

Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh gặp ông Nguyễn Đăng Minh, sinh năm 1965 để thuê xe ô tô (ông Minh mở cửa hàng kinh doanh cho thuê xe ô tô tự lái tại nhà). Khi gặp ông Minh, bị cáo đề nghị ông Minh cho thuê 01 xe ô tô để đi đón người nhà tại sân bay, ông Minh đồng ý và cho H thuê xe ô tô Kia Morning màu đỏ BKS 99A-209.05. Khi thuê xe, bị cáo và ông Minh lập hợp đồng thuê xe ô tô trong thời gian 02 ngày, đồng thời bị cáo để lại xe mô tô của bị cáo để làm tin. Sau khi thuê xe, bị cáo tiếp tục gặp và đề nghị ông Minh gia hạn thời gian thuê thêm là 02 ngày, đồng thời trả cho ông Minh số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 19/4/2018, bị cáo đi xe ô tô trên đến cửa hàng cầm cố xe ô tô của anh Trần Đức Quỳnh, sinh năm 1981 ở số 40, đường Bà Chúa Kho, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh để cầm cố. Khi cầm cố xe, bị cáo nói với anh Quỳnh chiếc xe là của bị cáo mua lại của ông Minh và hẹn mấy ngày sau sẽ mang đăng ký xe lên cho anh Quỳnh. Anh Quỳnh đồng ý và nhận cầm cố xe của H với số tiền là 300.000.000 đồng. Sau đó bị cáo viết giấy cam đoan, ký hợp đồng cầm cố xe và cầm tiền mang đi trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Do không có tiền để chuộc lại xe nên H đã bỏ trốn. Ngày 13/5/2018, ông Minh làm đơn đến Công an huyện Quế Võ trình báo.

Trên cơ sở yêu cầu định giá của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ, tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL ngày 05/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: *Chiếc xe ô tô Kia Morning Si màu đỏ BKS 99A-209.05 đã qua sử dụng được mua mới ngày 22/01/2018 còn trị giá là 373.383.630 đồng.*

Thu giữ đồ vật, tài liệu:

Sau khi biết chiếc xe ô tô bị cáo cầm cố là tài sản do phạm tội mà có, ngày 29/5/2018 anh Quỳnh tự nguyện giao nộp 01 xe ô tô Kia Morning màu đỏ BKS 99A-209.05 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ.

Xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s màu trắng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Tiến Quý, sinh năm 1989 (anh trai của bị cáo) cho bị cáo mượn trước khi phạm tội. Bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho anh Quý.

Đối với chiếc xe ô tô Kia Morning màu đỏ BKS 99A-209.05 xác định là của ông Nguyễn Đăng Minh nên ngày 08/6/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại ông Minh là phù hợp.

Về dân sự

- Ông Nguyễn Đăng Minh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

- Anh Trần Đức Quỳnh yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền cầm cố xe là 300.000.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, bị cáo đã khai nhận toàn

bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 150/CT- VKS- QV ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo về tội: “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ” theo Điểm a, Khoản 3, Điều 174 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm a, Khoản 3, Điều 174 - BLHS; Điểm s- Khoản 1, Khoản 2 - Điều 51; Điều 38- BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội: “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2022. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho người liên quan là anh Trần Đức Quỳnh số tiền cầm cố xe ô tô là 300.000.000đ. Về tang vật của vụ án là chiếc xe mô tô BKS 99E- 267.81 của bị cáo dùng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng chưa thu hồi được, nên khi nào thu hồi được sẽ xem xét xử lý sau. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa, lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo rất ăn năn hối hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Như lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh được:

Hồi 24 giờ ngày 12/4/2018, tại Công ty TNHH Phương Anh có địa chỉ tại Khu 1, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (do ông Nguyễn Đăng Minh là đại diện theo ủy quyền), bị cáo Nguyễn Tiến H đã có hành vi gian dối đến thuê xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu đỏ BKS 99A-209.05 trị giá 373.383.630 đồng của Công ty để mang đi cầm cố cho anh Trần Đức Quỳnh, sinh năm 1981, địa chỉ: Số 40, đường Bà Chúa Kho, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh lấy số tiền 300.000.000 đồng. Bị cáo đã trả nợ và tiêu xài hết số tiền trên. Đến nay chiếc xe ô tô đã được thu hồi trả cho Công ty TNHH Phương Anh. Bị cáo chưa trả cho anh Quỳnh số tiền cầm cố xe 300.000.000 đồng.

Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điểm a, Khoản 3, Điều 174 - BLHS, như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Tính chất phạm tội của

bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống sinh hoạt, lao động làm ăn của người dân và doanh nghiệp. Về H quả tội phạm, tài sản chiếm đoạt đã được cơ quan điều tra thu hồi được để trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nữa. Đối với số tiền cầm cố xe lấy 300.000.000đ, bị cáo chưa trả được cho anh Quỳnh là chủ kinh doanh dịch vụ cầm đồ.

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Điểm s – Khoản 1, Điều 51 và áp dụng Khoản 2, Điều 51- BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự, nhưng theo cơ quan điều tra xác minh ở gia đình, cụ thể anh Nguyễn Tiến Quý là anh ruột bị cáo cung cấp thì bị cáo thường mượn xe đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, H quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra cho xã hội. Xét phải cách ly bị cáo mới đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo không có tài sản riêng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với việc anh Quỳnh yêu cầu bị cáo phải trả lại 300.000.000đ tiền cầm cố xe, bị cáo nhất trí. Nên cần chấp nhận sự tự nguyện này là phù hợp pháp luật.

Về tang vật của vụ án là chiếc xe mô tô BKS 99E- 267.81 của bị cáo dùng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng chưa thu hồi được, nên khi nào thu hồi được sẽ xem xét xử lý sau. Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm a, Khoản 3, Điều 174; Điểm s Khoản 1, Điều 51; Khoản 2, Điều 51; Điều 38 - BLHS; Khoản 2- Điều 136; Điều 329 - BLTTHS; Nghị

quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tiến H** phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến H 08 (Tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2022. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh Trần Đức Quỳnh số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bị cáo còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất theo Điều 468- Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2- Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 15.000.000đ án phí DSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Chi cục THA DS; Công an.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo, bị hại, người liên quan.
- Lưu hồ sơ, VP.

Hoàng Ngọc Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Nhự

Nguyễn Quang Tuyển

Hoàng Ngọc Sơn